

CÔNG TY TNHH TM DV PHA LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM DV PHA LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110068995

3. Ngày thành lập: 22/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 9 Tòa nhà Đa Năng, 169 Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0785960508

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
10.	Bán mô tô, xe máy	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa. (Trừ môi giới bất động sản)	4610

14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
15.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
16.	Bán buôn đồ uống	4633
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4661
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ phế thải kim loại và mua bán vàng miếng)	4662
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	4663
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn các sản phẩm từ nhựa; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy (không hoạt động tại trụ sở)	4669
27.	Trồng cây lấy củ có chất bột (Không hoạt động tại trụ sở)	0113
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)
29.	Quảng cáo	7310
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Trừ thiết kế công trình xây dựng, giám sát thi công, khảo sát xây dựng)	7410
31.	Cho thuê xe có động cơ	7710
32.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4730
33.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm công nghệ (không hoạt động tại trụ sở)	1079
34.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa (Không hoạt động tại trụ sở)	1701
35.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702

36.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
37.	In ấn (Không hoạt động tại trụ sở và trừ in tráng bao bì kim loại, in ấn trên sản phẩm vải, sợi, dệt, may)	1811
38.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
39.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Không hoạt động tại trụ sở)	2011
40.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (Không hoạt động tại trụ sở)	2012
41.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (Không hoạt động tại trụ sở)	2013
42.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít (Không hoạt động tại trụ sở)	2022
43.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (Trừ sản xuất xấp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b và không hoạt động tại trụ sở)	2220
44.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2395
45.	Đúc sắt, thép (không hoạt động tại trụ sở)	2431
46.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
47.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2591
48.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ kinh doanh bến bãi ô tô và hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ kinh doanh bến bãi ô tô và hóa lỏng khí để vận chuyển và dịch vụ liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
52.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
53.	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ hoạt động bar và quán giải khát có khiêu vũ và trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không)	5629

54.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ; Không sử dụng chất nổ, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
55.	Hoạt động hậu kỳ (Không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ; Không sử dụng chất nổ, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
56.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm (trừ karaoke)	5920
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
58.	Xây dựng nhà để ở	4101
59.	Xây dựng nhà không để ở	4102
60.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
61.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
62.	Phá dỡ	4311
63.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
64.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
65.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
66.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
67.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
68.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
69.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
70.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
71.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Có nội dung được phép lưu hành)	4761
72.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
73.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
74.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không hoạt động tại trụ sở)	4773

6. Vốn điều lệ: 4.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Địa chỉ thường trú: _____
Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH CÔNG TRƯỜNG Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *20/11/1983* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *205145222*
Ngày cấp: *16/05/2016* Nơi cấp: *Công an tỉnh Quảng Nam*
Địa chỉ thường trú: *Thôn Phù Sa, Xã Quế Xuân 1, Huyện Quế Sơn, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *Thôn Phù Sa, Xã Quế Xuân 1, Huyện Quế Sơn, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội